

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **67/2022/HS-ST**

Ngày: 13-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hèn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Ân
2. Bà Trương Thị Kim Chơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lại Thế Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 19/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 10/02/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/HSST-QĐT ngày 10/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2022/HSST-QĐ ngày 25/3/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thiện T**; sinh năm 1995; giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 235/119A Phạm Văn H, Phường E, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Trần Lê B; họ tên mẹ: Trần Thị Xuân H; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 99/2013/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2014.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/02/2021 – Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1985 – Có mặt.

Nơi cư trú: Số 200C/8 ấp 3, xã An Ph, Huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Văn M, sinh năm 1991 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp Bàu C1, xã Nhuận Đ, Hện Củ Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 24/02/2021, Trần Thiện T đi uống cà phê tại khu vực Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp bạn tên “M” và “H” (cả hai không rõ lai lịch). Tại đây, M và H rủ T đi cướp giật tài sản của người khác đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, T đồng ý. Lúc này, T đem theo 01 con dao bập bằng kim loại dài 22cm, 01 con dao hiệu cold steel bằng kim loại dài 40cm và 01 bình xịt hơi cay để trong túi đeo trên người để chống trả khi bị truy đuổi. Cả nhóm bàn bạc, phân công xong, H điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở M ngồi sau giật tài sản, còn T điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 59Y2-600.72 lưu thông phía sau để ngăn cản (cản địa) bị hại và người dân truy đuổi để đồng bọn tẩu thoát. Thống nhất xong, cả ba lưu thông trên nhiều tuyến đường để tìm tài sản. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi lưu thông đến trước địa chỉ 226A1/11 đường An Ph – Hưng L thuộc ấp 1, xã An Ph, Huyện Bình C thì H phát hiện anh Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô 63B5-414.29 chở anh Trần Văn H1 ngồi phía sau, trên cổ anh V có đeo 01 sợi dây chuyền màu vàng nên H điều khiển xe áp sát bên trái anh V, Minh ngồi sau dùng tay phải giật sợi dây chuyền của anh V rồi H tăng ga bỏ chạy, Minh ngồi sau lấy bình xịt hơi cay đem theo xịt về phía anh V. Thấy vậy, T liền điều khiển xe mô tô biển số 59Y2-600.72 chạy vượt lên phía trước ép sát đầu xe của anh V rồi lấy bình xịt hơi cay đem theo ra xịt về phía anh H và cản trở anh H truy đuổi. Anh H liền tri hô “cướp, cướp” và tiếp tục điều khiển xe đuổi theo khoảng 20 mét, khi đến trước địa chỉ 242A/10 ấp 1, xã An Ph, huyện Bình C thì bắt giữ được T cùng tang vật phương tiện gây án giao Công an xã An Ph. Riêng H điều khiển xe chở M tẩu thoát. Công an xã An Ph lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Bình Chánh điều tra xử lý (BL 54-43).

Bản kết luận định giá tài sản số 2167/HĐĐGTTTHS-TCKH ngày 24/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện Bình Chánh kết luận: *“01 sợi dây chuyền vàng 18K, cùng mặt dây chuyền mà Trần Thiện T cùng đồng bọn chiếm đoạt trị giá 17.699.000 đồng”* (BL 151-154).

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 18 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo Trần Thiện T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

1. Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Đề nghị áp dụng điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại, sung quỹ nhà nước 01 xe máy và tiêu hủy các vật chứng còn lại trong vụ án.

2. Bị cáo Trần Thiện T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo. Bị cáo đồng ý tự nguyện một mình bồi thường cho bị hại số tiền là 17.699.000 đồng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

3. Người bị hại là ông Nguyễn Văn V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 17.699.000 đồng, không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường về thương tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả định giá tài sản... cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Thiện T cùng đồng phạm là H và M (không rõ lai lịch), trong đó H là người điều khiển xe mô tô áp sát bên trái bị hại, M ngồi sau dùng tay phải giật dây chuyên trị giá 17.699.000 đồng trên cổ anh Nguyễn Văn V, còn T điều khiển xe cúp đầu xe bị hại, dùng bình xịt hơi cay xịt về phía bị hại để ngăn cản sự truy đuổi của bị hại cho đồng bọn bỏ chạy thì bị bắt giữ cùng tang vật vào ngày 24/02/2021 tại trước địa chỉ 226A1/11 đường An Ph, xã Hưng Long thuộc ấp 1, xã An Ph, huyện Bình C, TP. Hồ Chí Minh. Như vậy bị cáo Trần Thiện T đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo, ngang nhiên nơi đường phố đông người qua lại; gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương; làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người dân, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội và dùng bình xịt hơi cay để xịt vào bị hại nhằm tránh sự truy đuổi là dùng thủ đoạn nguy hiểm và hành hung để tẩu thoát được qui định tại điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu: Vào năm 2012, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 99/2013/HSST. Thời điểm bị cáo bị kết án bị cáo đủ 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 01/6/2014 nên căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bị cáo thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích.

Tuy vậy, bị cáo không biết ăn năn hối cải, làm ăn lương thiện lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, tiếp tục cùng với đồng bọn chuẩn bị hung khí là 02 con dao và 01

binh xịt hơi cay để tiếp tục đi cướp giật tài sản, chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- 01 con dao bập bằng kim loại dài 22cm; 01 con dao mèo bằng kim loại dài 40cm; 01 bình xịt hơi cay đã qua sử dụng; 01 túi đeo màu nâu là các công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Trần Thiện T 01 điện thoại di động Iphone 6s cùng sim, không sử dụng để phạm tội.

- 01 xe mô tô biển số 59Y2-600.72, qua xác minh xe này do ông Lê Văn M đăng ký sở hữu, đến năm 2017 thì bán lại cho một người (không rõ lai lịch). Bị cáo T khai mua xe của người khác không rõ lai lịch và sử dụng để đi cướp giật vào ngày 24/02/2021. Xét đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Lưu hồ sơ 01 USB ghi âm ghi hình ghi lời khai cHên cùng hồ sơ vụ án.

[7] Về dân sự: Bị hại Nguyễn Văn V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 17.699.000 đồng là thiệt hại về tài sản, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại, không yêu cầu các đồng phạm còn lại có trách nhiệm liên đới. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Riêng thương tích tại vùng cổ bị xây xước nhẹ nên ông Nguyễn Văn V từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường về thương tích. Hội đồng xét xử không xét.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu xử lý vật chứng vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo **Trần Thiện T 05 (Năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”**. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2021.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bập bằng kim loại dài 22cm; 01 con dao mèo bằng kim loại dài 40cm; 01 bình xịt hơi cay đã qua sử dụng; 01 túi đeo màu nâu;
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Exciter biển số 59Y2-600.72 đã qua sử dụng;
- Trả lại cho bị cáo Trần Thiện T 01 điện thoại di động Iphone 6s cùng sim
- Lưu hồ sơ 01 USB ghi âm ghi hình ghi lời khai của bị cáo.

(Các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự Huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/03/2022 giữa Công an Huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự Huyện Bình Chánh).

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại là ông Nguyễn Văn V số tiền 17.699.000 (Mười bảy triệu sáu trăm chín mươi chín ngàn) đồng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 884.590 (Tám trăm tám mươi bốn ngàn năm trăm chín mươi) đồng án phí dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh (1);
- Công an Huyện Bình Chánh (1);
- Cơ quan giam giữ (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ Công an TP.HCM (PV06) (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1);
- Lưu VP, hồ sơ (6).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Hèn

